TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
NGHỆ AN

Bản án số: 43/2017/HSST
Ngày: 28-9-2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông TRẦN HOÀI NAM

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà LỮ THỊ THANH
2. Ông VI VĂN TIÊM

- Thư ký phiên tòa: Bà VI HẢI YẾN - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân *huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:* Ông TRƯƠNG THÀNH CÔNG

Ngày 28/9/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2017/HSST ngày 11 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Vi Văn H, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1968 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Bản X, xã Châu B, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: Lớp 02/12; Dân tộc: Thái; Con ông: Vi Văn B và bà Vi Thị M (Đều đã chết); Có vợ là Lương Thị Kh và 03 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Năm 1999 bị TAND huyện Q, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", năm 2003 bị TAND tỉnh Nghệ An xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2017 cho đến nay; Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Th-Trợ giúp viên pháp lý-Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2-Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Vi Văn H bị VKSND huyện Quỳ Châu truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 11 giờ ngày 05/6/2017, H bắt xe khách lên địa bàn huyện Quế Phong tìm mua ma túy về để sử dụng. Tại khu vực rừng thuộc bản M, xã M, huyện Quế Phong thì bị cáo gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết một cục Heroin với số tiền 500.000^{đ}. Sau khi mua được Heroin thì bị cáo lấy một ít ra sử dụng, số còn lại bị cáo gói lại bằng bao nilong cất vào túi quần rồi bắt xe khách về nhà. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 06/6/2017, Hà Văn N đến chơi tại nhà Lương Văn T và rủ T đi mua Heroin về để sử dụng. T đã gọi điện thoại cho Vi Văn H hỏi mua Heroin và H đồng ý bán. Sau đó T và N đi đến gặp H tại cánh đồng

thuộc bản C, xã Châu B. Tại đây thì H đã bán cho T và N 01 gói Heroin với gá 110.000đ. T và N đưa gói Heroin vừa mua được đến khu vực mương nước thuộc bản M, xã C để sử dụng bằng cách dùng bơm kim tiêm chích dung dịch vào cơ thể thì bị tổ công tác Công an huyện Q phát hiện, lập biên bản thu giữ 01 bơm kim tiêm. T và N khai nhận, số Heroin đang sử dụng có nguồn gốc là mua của Vi Văn H.

Ngày 07/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã ra lệnh bắt và khám xét khẩn cấp đối với người và chỗ ở của Vi Văn H. Qua khám xét thu giữ 02 cục chất bột màu trắng được gói bằng mảnh nilon màu xanh, số tiền 110.000đ và 01 điện thoại di động.

Tại biên bản mở niêm phong vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 08/6/2017 tại cơ quan CSĐT Công an huyện Q xác định: 02 cục chất bột màu trắng thu giữ của Vi Văn H sau khi loại bỏ bao bì có trọng lượng 0,73g.

Tại Kết luận giám định số 648/KL-PC54(MT) ngày 09/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Dung dịch màu trắng đục trong bơm kim tiêm thu giữ của Lương Văn T và Hà Văn N gửi tới giám định là dung dịch ma túy (Heroin). 02 mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Vi Văn H gửi giám định đều là ma túy (Heroin) và có trọng lượng 0,73g.

Đối với người đàn ông bán Heroin cho Vi Văn H không xác định được lai lịch, địa chỉ nên miễn xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lương Văn T và Hà Văn N đã bị Công an huyện Q xử phạt hành chính.

Cáo trạng số 45/VKS-HS ngày 08/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đã quyết định truy tố bị cáo Vi Văn H về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1 điều 46 BLHS. Xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù. Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động và số tiền 110.000đ, tịch thu tiêu hủy 01 bơm kim tiêm và 0,71g Heroin. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí với quan điểm của đại điện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1 điều 46, điều 33 BLHS. Xử phạt bị cáo 02 năm tù, không áp dụng hình phạt sổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như sau: Do bản thân là người nghiên ma túy nên vào ngày 05/6/2017, tại khu vực bản M, xã M, huyện Quế Phong, bị cáo đã mua được của một người đàn ông không quen biết một cục Heroin với giá 500.000đ. Vào sáng ngày 06/6/2017, bị cáo đã có hành vi bán cho Lương Văn T và Hà Văn N 01 gói Heroin với số tiền là 110.000đ. Ngày 07/6/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của Vi Văn H đã thu giữ được 02 cục Heroin có tổng trọng lượng 0,73g.

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là phù hợp và thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa.

Bị cáo Vi Văn H đã có hành vi bán 01 gói Heroin cho các đối tượng Lương Văn T và Hà Văn N và tàng trữ 02 cục Heroin để sử dụng có tổng trọng lượng 0,73g. Như vậy, hành vi mua bán trái phép chất ma túy và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đều thuộc quy định tại khoản 1 điều 194 BLHS. Điểm b mục 3.5 điều 3 phần I Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 quy định: *"Trường hợp một người thực hiện nhiều hành vi phạm tội theo quy định tại Điều 194 (hoặc Điều 195 hoặc Điều 196) của BLHS mà các hành vi đó có liên quan chặt chẽ với nhau (hành vi phạm tội này là điều kiện để thực hiện hoặc là hệ quả tất yếu của hành vi phạm tội kia), thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự với tội danh đầy đủ đối với tất cả các hành vi đã được thực hiện theo điều luật tương ứng và chỉ chịu một hình phạt"*.

Như vậy, đủ sơ sở để kết luận: Hành vi của bị cáo Vi Văn H đã phạm vào tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 194 BLHS đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo là người có sức khỏe, không chịu khó lao động sản xuất làm ăn lương thiện mà lại kiếm tiền từ hành vi phạm pháp. Bị cáo có đủ nhận thức để biết rằng các loại ma túy nói chung và Heroin nói riêng là chất gây nghiện được Nhà nước thống nhất quản lý, nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán trái phép. Nhưng do hám lợi và để có tiền phục vụ cho nhu cầu của bản thân cũng như thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo đã có hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo không những đã làm ảnh hưởng đến sức khỏe của đồng loại, làm băng hoại đạo đức lối sống mà còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân các cấp xử phạt tù hai lần về các hành vi phạm tội liên quan đến ma túy. Mặc dù đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà nay lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và lên cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và cho xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ biết ăn năn hối cải. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 BLHS để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Mặt khác theo quy định tại khoản 1 điều 249 BLHS 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 thì với lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ có mức hình phạt tù quy định từ 01 năm 05 năm (nhẹ hơn so với khoản 1 điều 194 BLHS 1999). Cần áp dụng khoản 3 điều 7 BLHS 2015, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và Công văn 256/2017/TANDTC-PC ngày 31/7/2017 của Tòa án nhân dân tối cao để xem xét quyết định hình phạt cho bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn và không có tài sản. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ của Vi Văn H 01 điện thoại di động, số tiền 110.000^{đ} và 0,73g Heroin, đã trích 0,02g gửi đi giám định còn lại 0,71g; thu giữ của Lương Văn T và Hà Văn N 01 bơm kim tiêm. Đối với 01 điện thoại di động là tài sản hợp pháp, cần trả lại cho bị cáo. Đối với số tiền 110.000^{đ} do phạm tội mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với 0,71g Heroin và 01 bơm kim tiên, là vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Vi Văn H đã phạm tội ***"Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy"***

1. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1 điều 46; điều 33 BLHS. Xử phạt Vi Văn H 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/6/2017.

2. Xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm b khoản 2 điều 76 BLTTHS. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động kèm thẻ sim

- Áp dụng điểm c khoản 2 điều 76 BLTTHS. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 110.000^{đ} của bị cáo do phạm tội mà có.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 76 BLTTHS. Tịch thu, tiêu hủy 0,71g Heroin thu giữ của Vi Văn H và 01 bơm kim tiêm thu giữ của Lương Văn T và Hà Văn N

(Tất cả có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng được lập vào hồi 16 giờ 45 phút ngày 08/9/2017 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q).

3. Án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND; Công an; THADS H.Quỳ Châu
- Bị cáo
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu HSVA

Trần Hoài Nam